

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế Hải An
2. Địa chỉ: Lô K2, đường Trần Đông, Tổ dân phố Đằng Hải 6, phường Hải An, thành phố Hải Phòng.
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:¹ 24/24 giờ
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
I	KHOA KHÁM BỆNH						
1	BÙI VI THỂ	005297/HP-CCHN	KB, CB Chuyên khoa Răng hàm mặt; Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám chữa bệnh chuyên khoa Bác sỹ gia đình theo quyết định số 1408/QĐ-SYT ngày 31/12/2015 của Sở Y tế Hải Phòng.	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	BS CKII; Người đứng đầu cơ sở KCB	Từ 17h30 đến 20h từ thứ 2 đến thứ 6, thứ 7 và CN làm cả ngày (trừ ngày trực tại TTYT) tại Phòng khám chuyên khoa Răng Hàm Mặt số 284 Hùng Vương, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng. Số GPHĐ: 116/2016/HP-GPHĐ	
2	NGUYỄN VĂN TOÀN	004728/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Tai - Mũi - Họng; Bổ sung hoạt động chuyên môn khám bệnh chữa bệnh Nội khoa theo quyết định số 2597/QĐ-SYT ngày 10/12/2018 Sở Y tế Hải Phòng.	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	BS CKI; Người được người đứng đầu cơ sở KCB ủy quyền được ký giấy chuyển tuyến KCB BHYT, giấy ra viện	Từ 17h30 đến 20h các ngày trong tuần (trừ ngày trực tại TTYT) tại phòng khám Tai mũi họng số 127 An Đà, Ngô Quyền, Hải Phòng. Số GPHĐ: 15/2016/GPHĐ-SYT.	
3	NGUYỄN THỊ KIM THỠ	012542/HP-CCHN	KB, CB Chuyên khoa Nội	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Bác sỹ y khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
4	TRẦN THỊ LAN HƯƠNG	012155/HP-CCHN	Theo quy định tại TT 26/2015 nghị ĐD	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	ĐD CĐ	Không	
5	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	012135/HP-CCHN	Theo quy định tại TT 26/2015 nghị ĐD	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	ĐD CĐ	Không	
6	NINH THỊ QUỲNH HƯƠNG	012134/HP-CCHN	Theo quy định tại TT 26/2015 nghị ĐD	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	ĐD CĐ	Không	
7	MẠC THỊ NHÀN	004736/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005 nghị ĐD	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	CN ĐD	Không	
8	NGUYỄN THỊ HOA	010249/HP-CCHN	Theo quy định tại TT 26/2015 nghị ĐD	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	ĐD CĐ	Không	
9	NGUYỄN THỊ MINH HÒA	010670/HP-CCHN	Theo quy định tại TT 26/2015 nghị ĐD	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	ĐD CĐ	Không	
10	NGUYỄN THỊ MAI	012083/HP-CCHN	Theo quy định tại TT 26/2015 nghị ĐD	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	ĐD CĐ	Không	
11	PHẠM QUỲNH ANH	009792/HP-CCHN	Theo quy định tại TT 26/2015 nghị ĐD	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	ĐD CĐ	Không	
12	TRẦN LỆ XUÂN	003885/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005 nghị ĐD	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	CN ĐD	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
13	VŨ THỊ NĂM	011978/HP-CCHN	Theo quy định tại TT 26/2015 nghị ĐD	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	ĐD ĐD	Không	
14	VŨ THỊ THU	011648/HP-CCHN	KB, CB Chuyên khoa RHM	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Bác sỹ	Từ 17h30 đến 20h từ thứ 2 đến thứ 6, thứ 7 và CN làm cả ngày (trừ ngày trực tại TTYT) tại Phòng khám răng hàm mặt Hải An số 2 Bạch Đằng, Thủy Đường, Núi Đèo, Thủy Nguyên. Số GPHĐ: 02/2017/GPHĐ-SYT.	
15	NGUYỄN KIM TRUNG	020733/TH-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Bác sỹ y khoa	Không	
16	NÔNG THỊ THANH NHÀN	000458/HP-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Bác sỹ	Không	
17	PHẠM MINH KHUÔNG	000544/HP-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Bác sỹ	Không	
18	BÙI THỊ HÀ	004722/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005 nghị ĐD	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	CN ĐD	Không	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
19	NGUYỄN THỊ MINH THU	011656/HP-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Bác sỹ	Không	
II KHOA NGOẠI VÀ LIÊN CHUYÊN KHOA RHM-MẮT-TMH							
20	ĐẶNG QUỐC HẢI	004719/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Ngoại; Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh chữa bệnh Sản phụ khoa thông thường theo quyết định số 403/QĐ-SYT ngày 22/04/2015 của Sở Y tế Hải Phòng.	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	BS CKI; Người chịu trách nhiệm chuyên môn kiêm Trưởng khoa; Người được người đứng đầu cơ sở KCB ủy quyền được ký giấy chuyển tuyến KCB BHYT, giấy ra viện	Không	
21	NGUYỄN THỊ LOAN	004731/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005 ngày 10/01/2005	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	CN ĐD	Không	
22	VƯƠNG THÀNH TRANG	008758/HP-CCHN	Theo quy định tại TT 26/2015 ngày 10/01/2015	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	CN ĐD	Không	
23	TRẦN THỊ DUNG	081089/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn ĐD	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	CN ĐD	Không	
24	LÊ THỊ THÁI BẢO	012156/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT- BYT- BNV	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	ĐD CĐ	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
25	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THANH	013218/HP-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Bác sỹ Y học dự phòng	Không	
26	NGUYỄN THỊ DỊU	000323/TB-GPHN	Điều dưỡng	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Điều dưỡng	Không	
III KHOA NỘI - NHI - TRUYỀN NHIỄM							
27	ĐINH THỊ HUƠNG	004718/HP-CCHN	KB, CB Chuyên khoa Nội; Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh chữa bệnh Nhi khoa thông thường theo quyết định số 405/QĐ-SYT ngày 24/04/2015 của Sở Y tế Hải Phòng	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Bác sỹ CKI; Trưởng khoa	Từ 17h30 đến 20h các ngày trong tuần (trừ ngày trực tại TTYT) tại Phòng khám chuyên khoa nhi số 6, An Khê 1, Anh Dũng, Dương Kinh, Hải Phòng. Số GPHĐ: : 000577/HP-GPHN	
28	VŨ NGỌC ÁNH	006385/TB-CCHN	KB, CB Chuyên khoa Nội	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Bác sỹ đa khoa	Không	
29	LƯƠNG THỊ BÍCH LIÊN	004726/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005 nghị ĐD	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	ĐD CD	Không	
30	PHÙNG THỊ THUÝ VÂN	004732/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005 nghị ĐD	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	ĐD CD	Không	
31	LÊ VĂN VINH	008762/HP-CCHN	Theo quy định tại TT 26/2015 nghị ĐD	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	CN ĐD	Không	
32	TRẦN THỊ PHƯỢNG	004723/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005 nghị ĐD	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	ĐD CD	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
33	NGUYỄN THỊ NGÂN	012157/HP-CCHN	Theo quy định tại TT 26/2015 ngạch ĐD	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	ĐD CĐ	Không	
34	PHẠM THU THẢO	000159/HP-GPHN	Y khoa	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Bác sỹ Y khoa	Không	
35	ĐÀO THỊ THẢO	010656/HP-CCHN	Theo quy định tại TT 26/2015 ngạch ĐD	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	ĐD CĐ	Không	
36	LÊ THỊ HIỀN	011697/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT- BYT- BNV	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	ĐD CĐ	Từ 17h30 đến 20h các ngày trong tuần tại Phòng khám chuyên khoa Sản phụ khoa số 79 Trung Lực, Tổ Trung hành 5, Đặng Lâm, Hải An, Hải Phòng. Số GPHĐ: 000153/HP-GPHĐ.	
37	VŨ THỊ THU THẢO	010780/HP-CCHN	Theo quy định tại TT 26/2015 ngạch ĐD	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	ĐD CĐ	Từ 17h30 đến 20h các ngày trong tuần tại Phòng khám chuyên khoa Sản phụ khoa số 79 Trung Lực, Tổ Trung hành 5, Đặng Lâm, Hải An, Hải Phòng. Số GPHĐ: 000153/HP-GPHĐ.	
38	PHẠM THỊ HẢI	012122/HP-CCHN	Theo quy định tại TT 26/2015 ngạch ĐD	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	ĐD CĐ	Không	
39	NGUYỄN THỊ HUYỀN	004738/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005 ngạch ĐD	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	CN ĐD	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
40	NGUYỄN THỊ HÒE	011953/HP-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng; Bổ sung thêm chuyên khoa Y học gia đình tại QĐ số 2329/QĐ-SYT ngày 12/9/2025 của SYT HP	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Bác sỹ Y học dự phòng	Không	
41	NGUYỄN THỊ BẢO TRANG	000368/HP-GPHN	Y học dự phòng	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Bác sỹ Y học dự phòng	Không	
42	TRẦN THỊ PHƯƠNG ANH	011676/HP-CCHN	Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, KCB thông thường quy định tại TT 10/2015	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Y sỹ	Không	
43	LÊ HOA MAI	011669/HP-CCHN	Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, KCB thông thường quy định tại TT 10/2015	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Y sỹ	Không	
44	NGUYỄN HUYỀN MY	013217/HP-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Bác sỹ Y học dự phòng	Không	
45	HOÀNG THỊ HIỀN	011673/HP-CCHN	Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, KCB thông thường quy định tại TT 10/2015	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Y sỹ	Không	
46	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	007084/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005 nghị DD	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Điều dưỡng	Không	
47	NGUYỄN THÙY DƯƠNG	011674/HP-CCHN	Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, KCB thông thường quy định tại TT 10/2015	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Y sỹ	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
48	PHẠM THỊ HƯƠNG	012720/HP-CCHN	Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, KCB thông thường quy định tại TT 10/2015	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Y sỹ	Không	
49	VŨ THỊ HUYỀN	012056/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT- BYT- BNV	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Điều dưỡng	Không	
50	VŨ TRƯỞNG MỸ HUYỀN	000954/HP-GPHN	Điều dưỡng	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Điều dưỡng	Không	
IV KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG							
51	PHẠM VĂN NGÃI	012606/HP-CCHN	KB, CB bằng YHCT	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Bác sỹ; Trưởng khoa	Không	
52	CHU THỊ ANH	009790/HP-CCHN	Theo quy định tại TT 26/2015 ngạch ĐD	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	CN ĐD	Không	
53	PHẠM THỊ NHẬN	004734/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005 ngạch ĐD	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	ĐD TC	Không	
54	NGUYỄN THỊ THUỶ DƯƠNG	012137/HP-CCHN	Theo quy định tại TT 26/2015 ngạch ĐD	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	ĐD CD	Không	
55	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	000210/HP-GPHN	Điều dưỡng	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
56	LÊ THỊ THANH	011663/HP-GPHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Bác sỹ Y học dự phòng	Không	
V KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH SẢN VÀ PHỤ SẢN							
57	VŨ THỊ KIM NGÂN	000120/HP-CCHN	Phòng khám chuyên khoa Sản-KHHGĐ	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	BS CKI	Không	
58	NGUYỄN THỊ LAN ANH	004717/HP-CCHN	KB, CB Chuyên khoa Sản-KHHGĐ	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	BS CKI; Trưởng khoa	Từ 17h30 đến 20h các ngày trong tuần (trừ ngày trực tại TTYT) tại Phòng khám chuyên khoa Sản phụ khoa số 2/411 đường Đà Nẵng, phường Đông Hải 1, quận Hải An. thành phố Hải Phòng. Số GPĐ: 000408/HP-GPĐ	
59	BÙI THỊ ÁNH	004743/HP-CCHN	Theo thông tư 12/2011 nghị Hộ sinh	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Hộ sinh TC	Không	
60	VŨ THỊ LƯƠNG	0007336/HD-CCHN	Theo quy định tại TT 26/2015 nghị HS	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Hộ sinh CD	Không	
61	VŨ THỊ THÚY	011661/HP-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Bác sỹ Y học dự phòng	Không	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
62	NGUYỄN THỊ THU HỒNG	008765/HP-CCHN	Theo quy định tại TT 26/2015 ngày HS	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Hộ sinh TC	Không	
VI KHOA XÉT NGHIỆM-CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH							
63	PHẠM THỊ THUÝ	004721/HP-CCHN	KB, CB Chuyên khoa Sản-KHHGD; Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn Chuyên khoa Xét nghiệm theo quyết định số 876/QĐ-SYT ngày 31/08/2016 của Sở Y tế Hải Phòng.	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Bác sỹ; Trưởng khoa	Không	
64	NGUYỄN THỊ THU HÀ	000269/HP-CCHN	KB, CB Chuyên khoa RHM; Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn CK CDHA (Siêu âm ổ bụng tổng quát, đọc phim XQ) theo quyết định số 875/QĐ-SYT ngày 31/08/2016 của Sở Y tế Hải Phòng.	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Bác sỹ	Từ 17h30 đến 20h từ thứ 2 đến thứ 6, thứ 7 và CN làm cả ngày (trừ ngày trực tại TTYT) tại Phòng khám chuyên khoa răng hàm mặt thôn 11, xã Hoa Động, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Số GPHĐ: 91/2015/HP-GPHĐ.	
65	NGUYỄN HOÀNG ANH	000057/HP-GPHN	Y học dự phòng	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Bác sỹ	Không	
66	BÙI THỊ HỒNG HÀ	004725/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	CN xét nghiệm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
67	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LINH	004724/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005 ngày 18/07/2017 của Sở Y tế Hải Phòng.	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	ĐD CD	Không	
68	TRẦN THỊ THU HÀ	004739/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005 ngày 18/07/2017 của Sở Y tế Hải Phòng.	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	ĐD CD	Không	
69	NGUYỄN HOÀNG CHUNG	008763/HP-CCHN	Kỹ thuật viên chụp Xquang	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	KTV XQ	Không	
70	LIU DUY TUYỀN	011687/HP-CCHN	Theo quy định tại TT 26/2015 ngày 18/07/2017 của Bộ Y tế	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	ĐD CD	Không	
71	VŨ THỊ MINH HIỀN	000139/HP-GPHN	Xét nghiệm y học	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Kỹ thuật Y	Không	
72	NGUYỄN VĂN NGỌC	002169/HP-GPHN	Xét nghiệm y học	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Kỹ thuật Y	Không	
73	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	002203/HP-GPHN	Xét nghiệm y học	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Kỹ thuật Y	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
74	LÊ THỊ LIỄU	000223/HP-GPHN	Xét nghiệm y học	8h/ngày (từ 7h-17h); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) và tham gia trực theo lịch	Kỹ thuật Y	Không	

Hải An, ngày 13 tháng 7 năm 2026

GIÁM ĐỐC



Bùi Vi Thế